TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ DĨ AN
TỈNH BÌNH DƯƠNG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 115/2017/DS-ST
Ngày 29-8-2017
V/v tranh chấp hợp đồng tín dụng

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ DĨ AN, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Phan Thị Nguyệt Ánh.
Các Hội thẩm nhân dân:
Bà Nguyễn Thụy Vân Hà;
Ông Phạm Minh Hiếu.
***- Thư ký phiên toà*:** Ông Nguyễn Viết Nam - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương.

Ngày 29 tháng 8 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 420/2017/TLST- DS ngày 04 tháng 7 năm 2017 về tranh chấp hợp đồng tín dụng theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 163/2017/QĐXXST-DS ngày 21 tháng 8 năm 2017, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Ngân hàng Thương mại cổ phần V; trụ sở: Tầng 1-7, tòa nhà T, số 72, phố T, phường T, quận H, Thành phố Hà Nội; địa chỉ liên hệ: Số 165-167-169 đường H, phường N, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn: Anh Phan Thúc Đ, sinh năm 1988; địa chỉ: Lầu 5, tòa nhà 144 đường C, Phường 12, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh (theo giấy ủy quyền ngày 19/6/2017), có đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt.

2. Bị đơn: Chị Phan Thị K, sinh năm 1956; thường trú: Số 6/2, khu phố N, phường D, thị xã D, tỉnh Bình Dương, có đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Theo đơn khởi kiện ngày 20 tháng 6 năm 2017, lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, người đại diện hợp pháp của nguyên đơn, anh Phan Thúc Đ trình bày:

Ngày 30/5/2014, Ngân hàng Thương mại Cổ phần V (sau đây gọi tắt là Ngân hàng) và chị Phan Thị K ký kết hợp đồng tín dụng theo giấy đề nghị vay vốn kiêm hợp đồng tín dụng số 20140530-104032-0001. Ngân hàng cho chị K vay số tiền 23.100.000 đồng, lãi suất 5,67%/tháng, mục đích vay tiêu dùng, phương thức thanh toán: trả góp cả gốc và lãi vào ngày 01 hàng tháng. Theo thỏa thuận chị K phải có trách nhiệm thanh toán số tiền 32.539.000 đồng (gồm cả gốc và lãi) trong vòng 12 tháng, 11 tháng đầu mỗi tháng trả 2.706.000 đồng,

tháng cuối cùng trả 2.773.000 đồng. Thực hiện hợp đồng chị K đã nhận đủ số tiền như thỏa thuận và đã thanh toán cho Ngân hàng được 07 kỳ với số tiền 18.942.000 đồng, từ ngày 31/7/2015 cho đến nay chị K không thanh toán thêm bất kỳ khoản nào. Ngân hàng đã nhiều lần nhắc nhở nhưng chị K vẫn không thực hiện đúng như trong hợp đồng đã thỏa thuận. Vì vậy, Ngân hàng khởi kiện yêu cầu chị K phải trả cho Ngân hàng toàn bộ khoản nợ tới hạn là 13.597.000 đồng và trả một lần.

- *Tại bản tự khai ngày 30/7/2017, bị đơn chị Phan Thị K trình bày:* Thống nhất với số tiền vay, thời gian vay, lãi suất và số tiền đã thanh toán cho Ngân hàng như trong đơn khởi kiện của Ngân hàng. Ngân hàng khởi kiện yêu cầu chị thanh toán số tiền nợ đến hạn là 13.597.000 đồng, chị đồng ý nhưng hiện nay kinh tế khó khăn, sức khỏe yếu nên chị đề nghị Ngân hàng cho chị trả góp hàng tháng theo như trong hợp đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được công bố tại phiên tòa, Tòa án nhân dân thị xã Dĩ An nhận định:

[1] Về điều kiện khởi kiện: Ngân hàng Thương mại Cổ phần V có đơn yêu cầu giải quyết việc vay vốn giữa Ngân hàng với chị Phan Thị K, sinh năm 1956; thường trú: Số 6/2, khu phố N, phường D, thị xã D, tỉnh Bình Dương. Vì vậy, đây là vụ án dân sự tranh chấp hợp đồng tín dụng thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương theo quy định tại Điều 26, khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về thời hiệu khởi kiện: Theo quy định tại Điều 429 Bộ luật Dân sự 2015 thì "*Thời hiệu khởi kiện để yêu cầu Tòa án giải quyết tranh chấp hợp đồng là 03 năm, kể từ ngày người có quyền yêu cầu biết hoặc phải biết quyền và lợi ích hợp pháp của mình bị xâm phạm*". Từ ngày 31/7/2015, chị Phan Thị Kkhông thanh toán tiền gốc và lãi theo thỏa thuận. Ngày 20/6/2017, Ngân hàng khởi kiện yêu cầu thanh toán số tiền còn nợ nên thời hiệu khởi kiện tranh chấp hợp đồng tín dụng vẫn còn.

[3] Về sự có mặt của đương sự: Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn là anh Phan Thúc Đ có đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt đề ngày 30/7/2017, ngày 30/7/2017 bị đơn chị Phan Thị K nộp đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt. Căn cứ Điều 227 và 228 Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án xét xử vắng mặt anh Đ và chị K.

[4] Xét, ngày 30/5/2014, Ngân hàng Thương mại Cổ phần V và chị Phan Thị K ký giấy đề nghị vay vốn kiêm hợp đồng tín dụng số 20140530-104032-0001 để vay số tiền 23.100.000 đồng là thể hiện ý chí tự nguyện của các đương sự trong giao kết hợp đồng. Quá trình thực hiện hợp đồng chị K đã nhận đủ tiền nhưng mới thanh toán cho Ngân hàng được 07 kỳ với số tiền 18.942.000 đồng. Từ ngày 31/7/2015 đến nay, chị K không tiếp tục thanh toán các khoản nợ đến hạn cho Ngân hàng, chị K thừa nhận điều này, như vậy chị K đã vi phạm nghĩa vụ thanh toán đã được thỏa thuận trong hợp đồng nên Ngân hàng khởi kiện yêu cầu Tòa án buộc chị K thanh toán toàn bộ khoản nợ tới hạn là 13.597.000 đồng là có cơ sở chấp nhận.

[5] Để đảm bảo quyền lợi của bên được thi hành án do hợp đồng tín dụng không thỏa thuận về lãi quá hạn, nên trường hợp này bên phải thi hành án chậm thanh toán đối với nghĩa vụ trả tiền, cần buộc bên có nghĩa vụ trả tiền phải có trách nhiệm trả tiền lãi theo mức lãi suất theo quy định tại Điều 357 và 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

Về án phí dân sự sơ thẩm: Chị Phan Thị K phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 26, 35, 39, 144, 147, 227, 228, 271, 273 Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 357 và khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015; Điều 91, 95 Luật các tổ chức tín dụng; Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016.

1. Buộc chị Phan Thị K trả cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần V số tiền nợ đến hạn theo đề nghị vay vốn kiêm hợp đồng tín dụng số 20140530-104032-0001 ngày 30/5/2014 là 13.597.000 (Mười ba triệu năm trăm chín mươi bảy ngàn) đồng.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật, Ngân hàng Thương mại Cổ phần V có đơn yêu cầu thi hành án, nếu chị Phan Thị Ki chậm thi hành số tiền trên thì hàng tháng chị K còn phải trả cho Ngân hàng tiền lãi theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015, tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành án.

2. Án phí dân sự sơ thẩm: Chị Phan Thị K phải chịu số tiền 679.850 (Sáu trăm bảy mươi chín ngàn tám trăm năm mươi) đồng. Trả lại cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần V toàn bộ số tiền tạm ứng án phí 340.000 (Ba trăm bốn mươi ngàn) đồng theo biên lai thu tiền số 0009717 ngày 03 tháng 7 năm 2017 của Chi cục thi hành án Dân sự thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương.

Nguyên đơn, bị đơn vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án được thi hành án theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự ./.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
-TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND thị xã Dĩ An;
- Chi cục THADS thị xã Dĩ An;
- Lưu: VT, HS.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)

Phan Thị Nguyệt Ánh